



193941.25

Số: 193941.25

## **THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU**

### **ĐỀ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

#### **1.0 Giới thiệu về tổ chức phát hành**

- 1.1 Tên tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam
  - 1.2 Tên viết tắt: VIB
  - 1.3 Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (Tầng trệt) và tầng 2 Toà nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
  - 1.4 Điện thoại: 0283 6299 9039 Fax: 0283 6299 9040 Website: vib.com.vn
  - 1.5 Vốn điều lệ: 29.791.278.150.000 đồng (Hai mươi chín nghìn bảy trăm chín mươi một tỷ, hai trăm bảy mươi tám triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng).
  - 1.6 Mã cổ phiếu: VIB
  - 1.7 Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Nhà nước – CN Hồ Chí Minh Số hiệu tài khoản: 191477
  - 1.8 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100233488 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 14.02.1996, đăng ký thay đổi lần thứ 38 ngày 23.08.2023.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
  - Cho vay, chiết khấu, tài chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng, phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán trong nước;
  - Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
  - Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm cung ứng phương tiện thanh toán và thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
  - Mở tài khoản tại Ngân hàng nhà nước Việt Nam, mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
  - Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
  - Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
  - Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
  - Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
  - Mua, bán trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu doanh nghiệp;





- Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy thác, nhận Ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, bao gồm: Sản phẩm hoán đổi lãi suất một đồng tiền (Interest rate swap); Sản phẩm hoán đổi lãi suất giữa hai đồng tiền hoặc hoán đổi tiền tệ chéo (Cross currency swap); Sản phẩm lãi suất kỳ hạn (Forward rate agreement) và Sản phẩm quyền chọn lãi suất (Interest rate option);
- Mua nợ;
- Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;
- Ví điện tử.
- Lưu ký chứng khoán.
- Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.
- Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.

– Mã ngành: 6419

- 1.9 Giấy phép thành lập số 2300/GP-UB ngày 08.02.1996 và Giấy phép hoạt động số 23/GP-NHNN ngày 19-09-2022, được sửa đổi bởi Quyết định số 2616/QĐ-NHNN ngày 05-12-2024 (thay thế Giấy phép hoạt động số 95/GP-NHNN ngày 28.09.2018) và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp giấy phép đầu tiên, tức ngày 25.01.1996.

## **2.0 Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2025**

- 2.1 Tên cổ phiếu: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam
- 2.2 Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- 2.3 Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.979.127.815 cổ phiếu
- 2.4 Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 2.979.127.815 cổ phiếu
- 2.5 Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu





- 2.6 Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (cổ phiếu thưởng cho cổ đông): 417.077.895 cổ phiếu
- 2.7 Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 4.170.778.950.000 đồng (Bốn nghìn một trăm bảy mươi tỷ, bảy trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng)
- 2.8 Tỷ lệ thực hiện quyền (tỷ lệ được nhận cổ phiếu thưởng của cổ đông): 14% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần hiện hữu sẽ được nhận thêm 14 cổ phần mới)
- 2.9 Nguồn vốn phát hành: Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31.12.2024 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam.
- 2.10 Phương án xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu lẻ:
- 2.10.1 Nguyên tắc làm tròn và xử lý một số trường hợp đặc biệt phát sinh khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:
- Nguyên tắc làm tròn: để xác định số cổ phần phân bổ cho cổ đông hiện hữu, cổ phần sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, tức là phần cổ phần lẻ dưới 1 sẽ được làm tròn xuống bằng 0 và được xử lý theo quy định tại mục "Nguyên tắc xử lý số cổ phần lẻ, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh trong quá trình phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu".  
*Ví dụ: cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 82 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được nhận cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau:  $82 \times 0,14 = 11,48$ . Như vậy cổ đông Nguyễn Văn A nhận được 11 cổ phiếu mới (cổ phiếu lẻ 0,48 sẽ được xử lý theo quy định tại mục "Nguyên tắc xử lý số cổ phần lẻ phát sinh, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh")*
  - Nguyên tắc đảm bảo tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa theo quy định của pháp luật: VIB phải đảm bảo các cổ đông hiện hữu không vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa theo quy định của pháp luật sau khi VIB thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Trong trường hợp số lượng cổ phiếu sẽ được nhận của cổ đông dẫn đến vượt tỷ lệ sở hữu tối đa theo quy định của pháp luật (một cổ đông là cá nhân sở hữu tối đa 5% vốn điều lệ, một cổ đông là tổ chức sở hữu tối đa 10% vốn điều lệ, cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó sở hữu tối đa 15% vốn điều lệ, một cổ đông chiến lược nước ngoài sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ) thì số lượng cổ phần bị vượt tỷ lệ đó được xem là cổ phần lẻ phát sinh và được xử lý theo quy định tại mục "Nguyên tắc xử lý số cổ phần lẻ, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh trong quá trình phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu".
  - Nguyên tắc xử lý số cổ phần chưa phân phối/phát hành hết: Trong trường hợp tổng số lượng cổ phần phân bổ cho cổ đông hiện hữu và tổng số lượng cổ phần lẻ phát sinh thấp hơn tổng số lượng cổ phần phát hành theo Phương án tăng vốn do áp dụng Nguyên tắc làm tròn khi tính toán phân bổ cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho từng tài khoản chứng khoán của mỗi cổ đông tại từng công ty chứng khoán và do bất kỳ nguyên nhân nào khác, thì



số cổ phần chênh lệch này được xác định là số lượng cổ phần chưa phân phối/phát hành hết, và được xử lý theo quy định tại mục "Nguyên tắc xử lý số cổ phần lẻ, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh trong quá trình phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu".

2.10.2 Nguyên tắc xử lý số cổ phần lẻ, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh trong quá trình phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu:

- Số cổ phần lẻ, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh theo: (i) nguyên tắc làm tròn, (ii) nguyên tắc đảm bảo tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa theo quy định của pháp luật và (iii) nguyên tắc xử lý số cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu quy định nêu trên sẽ được HĐQT quyết định chào bán với giá bán bằng giá trung bình của 10 phiên giao dịch liền trước ngày họp HĐQT hoặc ngày gửi phiếu xin ý kiến HĐQT về việc xử lý cổ phần lẻ, cổ phần chưa phân phối/phát hành hết phát sinh. Tổng Giám đốc có trách nhiệm lựa chọn và đề xuất HĐQT quyết định đối tượng mua số cổ phiếu này theo đề xuất (nếu có).

2.11 Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng: 18.07.2025.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 07 năm 2025

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám Đốc



Hàn Ngọc Vũ

Nơi nhận:

- CBTT, SSC, VNX, HoSE;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HC.

